

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2018/HSST

Ngày: 27-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương;

Bà Lê Hồng Nhung;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lò Văn Thúc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 142/2018/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2018/HSST - QĐ, ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Cà Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 25-5-1999; tại xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Cà Văn P; sinh năm 1981 và bà: Cà Thị H; sinh năm: 1981; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11-5-2018 đến ngày 17-5-2018 được tại ngoại, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn N; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01-10-1990; tại xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Lò Văn D (đã chết) và bà: Lò Thị P; sinh năm: 1964; bị cáo có vợ: Lò Thị X; sinh năm: 1993 và 01 con 6 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11-5-2018 đến ngày 17-5-2018 được tại ngoại, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Lò Văn Ng; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 29-03-1998; tại xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Trồng

trọt; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Lò Văn D; sinh năm 1972 và bà: Lò Thị P; sinh năm: 1975; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 11-5-2018 đến ngày 25-5-2018 được tại ngoại, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Lò Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 21-10-1999; tại xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Lò Văn H; sinh năm 1974 và bà: Lò Thị C; sinh năm: 1979; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 05 phút, ngày 11-5-2018, tổ công tác Công an huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang tại lán nương của gia đình ông Lò Văn D trú tại: bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có 04 (bốn) đối tượng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền mặt với hình thức đánh ba cây. Tổ công tác bắt giữ được 02 đối tượng là Cà Văn H, Lò Văn N, đều trú tại: Bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Còn Lò Văn Ng; trú tại: Bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La và một người thanh niên không rõ danh tính lợi dụng sơ hở của tổ công tác đã bỏ chạy. Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân bài;
- 01 tấm ga đệm bằng vải màu nâu;
- Tiền NHNN Việt Nam: 1.150.000^d (thu trên tấm ga đệm) + 900.000^d (tạm giữ trong túi quần sau bên phải của Chung) và 4.430.000^d (thu trên mặt đất bên ngoài, dưới gầm sàn lán nương). Tổng cộng số tiền thu giữ được: 6.480.000^d (Sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Mở rộng điều tra vụ án, ngày 11-5-2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số: 2489/LGNTTHKC đối với: Lò Văn Ng, về hành vi đánh bạc xảy ra ngày 10-5-2018. Quá trình thi hành Cơ quan điều tra không phát hiện, tạm giữ gì của Nguyên. Đến ngày 13-5-2018 CSĐTCông an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La triệu tập Lò Văn H đến để làm việc.

Ngày 16-5-2018, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu ra Quyết định trưng cầu giám định số: 2538/QĐ đề nghị Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định đối với: Tổng cộng số tiền thu giữ được của các bị cáo là 6.480.000^d.

Tại Kết luận giám định số: 233, ngày 17-5-2018 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Toàn bộ số tiền gửi giám định đều là “*tiền thật*” do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành. Hoàn lại toàn bộ số tiền gửi giám định”.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 10-5-2018, Cà Văn H; Lò Văn Nt; Lò Văn Ng; Lò Văn H và Lò Văn C, đều trú tại: Bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La cùng nhau uống bia tại một quán ở khu vực Bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Trong lúc uống bia, H rủ N, Ng, H đánh bạc ở nhà nường gia đình của Ng thuộc Bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. N, Ng, H đều đồng ý. Sau đó Ng điều khiển 01 chiếc xe mô tô, 26B2 - 194.31, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave alpha, sơn màu đỏ đi vào lán nường trước, còn H, N, H và C đi theo sau. Trên đường đi, H gặp và rủ thêm 02 thanh niên (01 người tên H1, còn 01 người là bạn của H1, H không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) cùng đi đánh bạc. Khi đến nơi, H lấy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài từ A (át) đến 9 ở 01 lò gạch cạnh đó mang vào lán nường nhà Ng, rồi cùng N, Ng, H, H1 và 01 người bạn của H1 ngồi thành hình vòng tròn trên 01 tấm ga đệm bằng vải màu nâu, trải trên mặt sàn, rồi đánh bạc bằng hình thức chơi 03 cây sát phạt nhau thắng thua bằng tiền, còn C chỉ ngồi xem. Hình thức chơi là người chia bài trộn đều 36 quân bài, rồi chia đều mỗi người 03 quân bài, tính cộng theo thang điểm 10, ai cao điểm nhất thì thắng bạc; trường hợp bằng điểm nhau thì xét chất bài theo thứ tự: rô, cơ, tép, pích. Mức độ cá cược chung (góp gà): 10.000^d/1 ván/1 người, người thua phải mất cho người thắng 10.000^d/1 ván. Ngoài ra, có thể đặt cược riêng lẻ với mức thỏa thuận từ 50.000^d đến 200.000^d. Đánh được một lúc sau, H thua 1.500.000^d nên nghỉ không đánh nữa, cùng lúc đó H cũng thua gần hết tiền nên hỏi vay tiền của H 1.500.000^d để đánh bạc tiếp, H đồng ý, rồi đưa tiền cho H và đi về nhà trước. Khoảng 15 phút sau, H1 thua hết tiền nên xin phép đi cầm xe máy lấy tiền để đến đánh bạc tiếp nhưng không thấy quay lại. Đến 00 giờ 05 phút ngày 11-5-2018, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu vào yêu cầu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang H, N, Ng và một người bạn của H1 đang đánh bạc. Do sợ bị bắt, Ng và một người bạn của H1 lợi dụng trời tối đã cầm tiền bỏ chạy, Tổ công tác đuổi theo nhưng không bắt giữ được, còn H và N bị áp giải về UBND xã TL, huyện Thuận Châu lập Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang về hành vi Đánh bạc và thu giữ cùng toàn bộ vật chứng như đã nêu.

Quá trình điều tra xác định được tổng số tiền 6.480.000^d của các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H và 02 đối tượng (Hạnh, 01 người bạn của H1) tham gia đánh bạc như sau:

- Cà Văn H mang theo 900.000^d để đánh bạc, H vay của H 1.500.000^d, tổng: 2.400.000^d. Quá trình đánh bạc, H thua: 1.900.000đ, còn 500.000^d để trên tấm ga đệm.

- Lò Văn Nt mang theo 1.800.000^d, thắng bạc được 1.400.000^d, tổng cộng: 3.200.000^d, trong đó: 900.000^d Nhất nhờ Chung giữ hộ, còn lại 2.300.000^d Nhất để trên tấm ga đệm.

- Lò Văn Ngu mang theo 700.000^d để đánh bạc, Ng thua bạc: 400.000^d. Khi bị bắt quả tang, Ngn cầm theo số tiền 300.000^d chạy nhưng đã bị rơi trên mặt đất gần lán nường.

- Lò Văn H mang theo 3.000.000^d để đánh bạc, H thua 1.500.000^d. Quá trình đánh bạc, H cho Hoàng vay 1.500.000^d, rồi H nghỉ đánh bạc đi về.

- Còn số tiền 80.000^d xác định là của 02 đối tượng (H1 và 01 bạn của H1) dùng vào việc đánh bạc.

Bản cáo trạng số: 110/CT-VKS, ngày 9-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo: Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H phạm tội: Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La giữ quyền công tố trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H điều khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H phạm tội: Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Cà Văn H từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 27-7-2018)

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 27-7-2018)

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Lò Văn Ng từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 27-7-2018)

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách

12 tháng đến 18 tháng. Thời hạn thử thách tình từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 27-7-2018)

Giao các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H cho UBND nơi cư trú của các bị cáo giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H.

Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền: 6.480.000^d thu giữ của các bị cáo là tiền dùng vào việc đánh bạc.

- Tuyên tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân bài; 01 tấm ga đệm bằng vải màu nâu là phương tiện công cụ dùng vào việc phạm tội.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí HSST cho các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng. Buộc bị cáo Lò Văn H phải chịu toàn bộ án phí HSST.

Ý kiến của các bị cáo nhất trí như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La: Tại phiên toà và trong lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo và xin miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Ngày 10-5-2018, tại lán nương gia đình Lò Văn D thuộc khu vực Bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang: Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền, tổng số tiền của các bị can sử dụng vào việc đánh bạc là 6.480.000^d.

Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Thấy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi trên của các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H đã phạm tội: Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định điểm khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1, khoản 3 Điều 321 BLHS năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy

định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện ở hành vi chơi được thua bằng tiền, mục đích nhằm tước đoạt tiền của nhau với hình thức đánh ba cây, sát phạt nhau bằng tiền mặt, đánh bạc trên 5.000.000^d, với số lượng không lớn. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng khoản 1 điều 321 BLHS năm 2015 có mức án phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm đối với các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét nhân thân các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N đã khai ra hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Văn Ng, Lò Văn H tích cực giúp đỡ Cơ quan điều tra phát hiện tội phạm. Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H tuổi đời còn trẻ, sống vùng đặc biệt khó khăn đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét vai trò của các bị cáo: Bị cáo Cà Văn H là người khởi xướng rủ rê và tạo công cụ để đánh bạc. Các bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bạc một cách tích cực. Vận dụng Điều 17, Điều 58 BLHS để cá thể hòa hình phạt đối với các bị cáo.

Xét đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương của các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H. Và lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, của các bị cáo tại phiên tòa đề nghị xin được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Nay Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H có nơi cư trú rõ ràng, được chính quyền địa phương xác nhận là có nhân thân tốt, người phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Do vậy có đủ điều kiện để được hưởng án treo nên cần được chấp nhận. Không cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú của các bị cáo phối hợp với gia đình có trách nhiệm giám sát giáo dục các bị cáo. Vận dụng khoản 1, khoản 2 điều 65 BLHS. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật giáo

dục và phòng ngừa chung. Đồng thời cũng thể hiện chính sách pháp luật nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước ta, giúp cho các bị cáo được trở lại cộng đồng thể hiện đường lối xét xử nghiêm trị, kết hợp giáo dục cải tạo.

Các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H đang tại ngoại, thời gian thi hành án phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. HĐXX xét thấy gia đình các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng đều là hộ nghèo và hộ cận nghèo năm 2018, bị cáo Lò Văn H không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với Lò Văn D (bố đẻ của Lò Văn Ng) là chủ lán nương có quyền chiếm hữu, sở hữu và quản lý, quá trình điều tra xác định được thời điểm các bị cáo đánh bạc ông D không có mặt ở lán nương, không được cho ai thuê, mượn địa điểm, không lấy tiền hồ, tiền phé và không thu khoản tiền khác. Việc các bị cáo tự ý rủ nhau vào lán nương đánh bạc ông D không biết. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu không đủ căn cứ để xử lý đối với ông Lò Văn D về Tội tổ chức đánh bạc hoặc Tội gá bạc, theo quy định pháp luật.

Đối với 02 đối tượng do H rủ đánh bạc (01 người tên H1, 01 người bạn của H1), quá trình điều tra các bị cáo H, N, Ng, H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của 02 đối tượng trên. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu không xác định được nhân thân, lai lịch nên không đề cập vấn đề xử lý.

Đối với Lò Văn C theo lời khai của các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H là người ngồi xem các bị cáo đánh bạc. Quá trình điều tra, xác định được C không có tiền nên không tham gia vào việc đánh bạc. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập vấn đề xử lý.

Đối với chiếc xe máy, BKS: 26B2 - 194.31, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave alpha, sơn màu đỏ là phương tiện Lò Văn Ng dùng vào việc phạm tội. Qua điều tra, xác định được chiếc xe mô tô trên đăng ký tên Lò Văn D; trú tại: Bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Việc Ng tự ý lấy chiếc xe mô tô đi đánh bạc ông D không biết, ông D đã cung cấp giấy tờ hợp lệ và có đơn xin xe. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ đúng pháp luật.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[4]. Về vật chứng vụ án: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài, từ A (át) đến 9; 01 tấm ga đệm bằng vải màu nâu là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tuyên tiêu hủy. Đối với số tiền 6.480.000^d cơ quan điều tra thu giữ của các bị cáo là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Vận dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

[5]. Gia đình các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng là hộ nghèo, có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2018. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định. Vận dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 47, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 BLHS năm 2015; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS và khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H phạm tội: Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Cà Văn H 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo . Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 27-7-2018).

Xử phạt bị cáo Lò Văn N 7 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo . Thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 27-7-2018).

Xử phạt bị cáo Lò Văn Ng 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo . Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 27-7-2018).

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo . Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 27-7-2018).

Giao các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H cho UBND xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền : 6.480.000^d (Sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng) tiền NHNN Việt Nam thu giữ của các bị cáo là tiền dùng vào việc đánh bạc.

- Tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài, từ A (át) đến 9, đã qua sử dụng cũ; 01 tấm ga đệm bằng vải màu nâu, đã qua sử dụng cũ.

4. Về án phí:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng.

Buộc bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí HSST là 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Cà Văn H, Lò Văn N, Lò Văn Ng, Lò Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở Tư pháp
- CA huyện;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- UBND xã;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương